

KẾ HOẠCH
Phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử (TMĐT) quốc gia giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2026-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1568/QĐ-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số quốc gia, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với tình hình phát triển và nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân trên địa bàn.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử; phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững, đồng bộ với phát triển hạ tầng số, nguồn nhân lực, khung pháp lý và gắn với lĩnh vực xuất nhập khẩu; nâng cao năng lực cạnh tranh cho các tổ chức, thương nhân trong ứng dụng thương mại điện tử để tiêu thụ sản phẩm địa phương, đẩy mạnh giao dịch thương mại điện tử, hướng tới thương mại điện tử xuyên biên giới.

2. Yêu cầu

- Các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; nội dung triển khai đảm bảo trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, hạn chế tối đa tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương, các Bộ, ngành và cơ quan liên quan để triển khai các nhiệm vụ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026-2030.

- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan chủ động, tích cực phối hợp triển khai nhiệm vụ quản lý, phát triển TMĐT được phân công tại kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao giá trị, năng lực cạnh tranh của thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình nói riêng và của Việt Nam nói chung; không ngừng mở rộng quy mô thị trường thương mại điện tử; đẩy nhanh tốc độ phát triển thương mại điện tử.

- Tăng cường tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh thông qua thương mại điện tử; đẩy mạnh giao dịch, thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững hướng đến phát triển kinh tế hiệu quả, tạo giá trị cho cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội công bằng và giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh cho thương mại điện tử phát triển bền vững

- Tỷ lệ dân số tham gia mua sắm trực tuyến đến năm 2030 đạt 60%-70% trên số lượng người sử dụng internet;

- Doanh số bán lẻ thương mại điện tử tăng từ 20 – 30%/năm, chiếm 15-20% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tỉnh;

b) Nâng cao năng lực cạnh tranh của các tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử

- Tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT phần đầu đạt 60-70%.

- Đến năm 2030, 100% các giao dịch trên nền tảng thương mại điện tử có hóa đơn điện tử;

- Thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đến năm 2030 đạt 70-80%;

c) Phát triển thương mại điện tử theo liên kết vùng, thu hẹp khoảng cách giữa các địa phương

60% số xã, phường trên địa bàn tỉnh có thương nhân thực hiện hoạt động bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

d) Phát triển thương mại điện tử theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững

- Tỷ lệ sản phẩm trong thương mại điện tử sử dụng bao bì nhựa giảm xuống còn tối đa 45%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng năng lượng sạch trong logistics cho thương mại điện tử đạt đến năm 2030 đạt 40%;

đ) Phát triển nguồn nhân lực trong thương mại điện tử

- Tổ chức cho cán bộ của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, cán bộ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh được tham gia các lớp tập huấn, khóa đào tạo về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử.

- Học sinh, sinh viên các trường Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học được đào tạo, tập huấn về thương mại điện tử, đáp ứng nguồn nhân lực thương mại điện tử cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và hoàn thiện thể chế

a) Xây dựng, triển khai các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước trong thương mại điện tử

- Rà soát, kịp thời đề xuất sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật phù hợp với thực tiễn phát triển TMĐT gắn với hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, các chính sách, pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường TMĐT.

- Tăng cường cơ chế phối hợp giữa Sở Công Thương, Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước khu vực 7, Thuế tỉnh Ninh Bình, Chi cục Hải quan khu vực IV để quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao vai trò của các hiệp hội, ngành hàng, đơn vị, công ty là đại diện của các nhãn hiệu đang được bảo hộ tại Việt Nam,... để phối hợp thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Công Thương và sở, ban, ngành, UBND các phường, xã tại địa phương triển khai công tác thống kê về thương mại điện tử.

b) Xây dựng, triển khai các chính sách nhằm phát triển thị trường TMĐT

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh, tạo

động lực cho các hoạt động đầu tư, ứng dụng công nghệ số, logistics, TMĐT phát triển bền vững.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển sản phẩm địa phương tiêu biểu, sản phẩm OCOP, bao gồm hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, hỗ trợ chi phí bao bì, in tem, thiết kế mẫu mã sản phẩm, câu chuyện sản phẩm,... nhằm nâng cao giá trị hàng hóa, đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng, đặc biệt là trên môi trường số.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt một cách an toàn, hiệu quả, tăng tính minh bạch trong quản lý tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế số, trong đó có TMĐT.

- Xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh để hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, người bán hàng trong TMĐT sử dụng các nguyên liệu, bao bì và đóng gói sản phẩm thân thiện với môi trường, ưu tiên nguyên liệu tái chế, tái sử dụng hoặc có thể phân hủy nhằm giảm thiểu lượng rác thải.

2. Hoàn thiện hạ tầng cho phát triển thương mại điện tử bền vững

a) Hạ tầng số

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn tỉnh.

- Hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Nghiên cứu, triển khai đề án ứng dụng IoT trong lĩnh vực sản xuất thương mại, TMĐT, xuất nhập khẩu hàng hóa.

b) Hạ tầng logistics

Đầu tư nhân lực, hạ tầng công nghệ hiện đại phát triển hạ tầng bưu chính và hạ tầng logistics nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ gắn với phát triển thương mại điện tử. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng dịch vụ chuyển phát và giao hàng chặng

cuối cho thương mại điện tử, ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động logistics.

c) Hạ tầng thanh toán điện tử

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức tín dụng triển khai, ứng dụng, phát triển các dịch vụ, tiện ích phục vụ kinh doanh TMĐT, thanh toán trực tuyến, xuất hóa đơn điện tử, bảo mật thông tin và an toàn cho người sử dụng.

- Tăng cường kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán để ứng dụng dịch vụ, tiện ích thanh toán điện tử.

3. Thúc đẩy xây dựng các nền tảng, hệ thống cốt lõi cho thương mại điện tử

a) Nền tảng, hệ thống phục vụ quản lý nhà nước về thương mại điện tử

- Phối hợp, khai thác hiệu quả Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT.

- Phối hợp với các cơ quan trung ương phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu TMĐT dùng chung giữa trung ương và địa phương, kết nối với các Cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ công tác quản lý TMĐT, thuế, hải quan, quản lý thị trường và các công tác quản lý nhà nước khác theo yêu cầu của Chính phủ.

- Đẩy mạnh triển khai xác thực danh tính của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi tham gia trao đổi hàng hóa trên các sàn TMĐT, tránh thất thu thuế và các hành vi gian lận.

b) Nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển thị trường thương mại điện tử xanh, bền vững

- Tăng cường vận hành, quản lý các nền tảng để tạo kết nối cho các nhà thu mua, nhà cung cấp phát triển thành kênh kết nối tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trên môi trường điện tử.

- Phát triển khoa học, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp, chế biến và bảo quản sản phẩm; khuyến khích phát triển các sản phẩm ít phát thải, sử dụng bao bì tái chế, thân thiện với môi trường; chuyển đổi năng lượng sạch trong vận chuyển hàng hóa TMĐT, ưu tiên sử dụng các nền tảng số sử dụng nguồn năng lượng sạch tối ưu hóa quy trình vận chuyển, giảm lượng xe trên đường và tối ưu hóa sử dụng nguồn lực.

- Triển khai các giải pháp ứng dụng TMĐT nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp, HTX, hộ gia đình, các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa chất lượng, điển hình của địa phương, ưu tiên chuyển đổi số tại các chợ truyền thống, khu vực nông thôn.

- Thu hút đầu tư, phát triển các trung tâm giao hàng chuyển tiếp trong TMĐT; triển khai các giải pháp, mô hình mới nhằm thúc đẩy dịch vụ đóng gói xanh, giao hàng nhanh; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng nền tảng quản lý hệ thống logistics theo thời gian thực áp dụng công nghệ kết nối vạn vật (IoT) và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm tối ưu hóa quy trình, giảm lượng khí thải, sử dụng nguồn năng lượng sạch và tăng khả năng dự báo, phục vụ phát triển TMĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt, các tiện ích thanh toán điện tử hỗ trợ TMĐT phát triển: các tiện ích thanh toán trên thiết bị di động trong các giao dịch TMĐT; phát triển giải pháp thanh toán đảm bảo trong các giao dịch TMĐT.

- Phối hợp với các cơ quan trung ương xây dựng, khuyến khích doanh nghiệp đáp ứng bộ tiêu chí doanh nghiệp vì người tiêu dùng trong TMĐT, bộ tiêu chí quốc gia về TMĐT bền vững; hoàn thiện các giải pháp chia sẻ hạ tầng giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phân phối bán lẻ, các giải pháp liên kết, chia sẻ thông tin giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với người tiêu dùng và doanh nghiệp với Chính phủ trên đa nền tảng và dữ liệu lớn.

4. Nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử

- Đa dạng hóa các phương thức truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật về quản lý và phát triển TMĐT bền vững, những quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia TMĐT; khuyến cáo, cảnh báo về các hành vi vi phạm pháp luật trong TMĐT, lợi dụng TMĐT để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản,...

- Phối hợp với các cơ quan trung ương, các địa phương, cơ quan liên quan để tổ chức các sự kiện giới thiệu, hỗ trợ quảng bá cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, tiêu biểu của tỉnh, thúc đẩy tiêu dùng trên môi trường số.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ quản lý nhà nước về TMĐT; nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động TMĐT, đấu tranh, phòng chống, phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh TMĐT trong nước và xuyên biên giới trên địa bàn thực hiện các quy định pháp luật về thuế, hải quan, bảo vệ người tiêu dùng, phòng chống hàng không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ,...; tăng cường tập huấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và tham gia TMĐT.

- Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo về kỹ năng số, công nghệ và các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực TMĐT, nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng liên quan tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp và các doanh nghiệp, tổ chức liên quan để đào tạo nguồn nhân lực và cung cấp các cơ hội thực tập và làm việc thực tế cho học sinh, sinh viên, người lao động trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực TMĐT.

- Tăng cường theo dõi, quản lý thị trường, rà soát, kiểm tra việc niêm yết thông tin hàng hóa, giá bán, nguồn gốc của các doanh nghiệp, thương nhân kinh doanh TMĐT.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 bao gồm kinh phí ngân sách cấp và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, hằng năm xây dựng kế hoạch, dự toán chi tiết triển khai các nhiệm vụ phát triển TMĐT trên bản tỉnh; nghiên cứu, đăng ký thực hiện Đề án trong khuôn khổ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia hằng năm; phối hợp chặt chẽ với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển TMĐT.

- Kiểm tra, kiểm soát thị trường TMĐT; đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, cạnh tranh không lành mạnh và các hành vi vi phạm khác trong thị trường TMĐT.

- Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ hằng năm tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương kết quả thực hiện theo quy định; chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ

sung kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế tại tỉnh và hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương và tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương, tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tham mưu việc lồng ghép Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, nâng cao năng lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt là trong TMĐT; hỗ trợ, tư vấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các vấn đề liên quan đến đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, đăng ký nhãn hiệu, bảo hộ sản phẩm, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng,...

- Tiếp tục triển khai các chính sách, quy định về phát triển hạ tầng số đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật khác, tạo kết nối cho các nhà thu mua, nhà cung cấp nông sản, đặc sản, phát triển thành kênh kết nối tiêu thụ nông sản trên môi trường điện tử.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình mỗi xã một sản phẩm, cấp mã số vùng trồng; phối hợp tuyên truyền tới các hợp tác xã, người dân về các mô hình, giải pháp ứng dụng TMĐT trong quảng bá và xây dựng thương hiệu cho hàng nông sản thực phẩm, sản phẩm OCOP tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp, hoàn thiện, vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin OCOP và nông đặc sản của tỉnh, hệ thống Quản lý cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm và kết quả thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Ninh Bình.

- Tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, thương nhân trên địa bàn tỉnh sử dụng bao bì xanh, hạn chế rác

thải nhựa, ứng dụng công nghệ, năng lượng xanh trong TMĐT.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn hợp tác với các trường đại học, cao đẳng trong nước, các tổ chức nước ngoài để nghiên cứu, đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh các nội dung liên quan đến TMĐT, ứng dụng TMĐT trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng liên quan.

6. Ngân hàng nhà nước - chi nhánh khu vực 7

Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, cung cấp các dịch vụ thanh toán điện tử cho khách hàng thuận tiện, nhanh chóng, bảo mật cao, góp phần hỗ trợ TMĐT phát triển; nâng cao hiệu quả hoạt động nghiệp vụ giữa ngân hàng và khách hàng, bảo đảm giao dịch an toàn và phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng.

7. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phục vụ TMĐT thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các giao dịch điện tử; thực hiện định danh điện tử cho các cơ quan, tổ chức.

8. Thuế tỉnh Ninh Bình

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, triển khai các quy định của pháp luật về thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT; hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn sử dụng hóa đơn điện tử, thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử,...

9. Các sở, ngành khác có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Công Thương xây dựng chương trình triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hằng năm sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

10. UBND các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch này, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, phối hợp đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

11. Báo và Đài Phát thanh truyền hình Ninh Bình phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về hoạt động buôn bán, kinh doanh TMĐT theo quy định của pháp luật, các nội dung văn bản pháp luật, chủ trương chính sách của nhà nước về quản lý, phát triển TMĐT.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các hiệp hội ngành hàng phối hợp tuyên truyền các doanh nghiệp, HTX, thương nhân, đoàn viên thanh niên, trên địa bàn tỉnh chủ động triển khai các nội dung Kế hoạch, tích cực tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại trên môi trường điện tử,... do các sở, ngành, đơn vị có liên quan chủ trì tổ chức để nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa.

(Có phụ lục các hoạt động thực hiện Kế hoạch kèm theo)

Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo, đề xuất với Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, VP5.

TS_VP5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn

